

KẾ HOẠCH

Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong Sở Công Thương năm 2021

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 04/3/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đảm bảo việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập phải kịp thời, thống nhất, đầy đủ theo quy định của Luật PCTN 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Thủ trưởng các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đúng các quy định pháp luật về kiểm soát TSTN.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, người có nghĩa vụ kê khai, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng của Sở.

- Đối tượng có nghĩa vụ kê khai TSTN phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc đúng theo quy định.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng kê khai TSTN

a) Đối tượng kê khai lần đầu

Thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật PCTN năm 2018 gồm:

- Cán bộ, công chức.

- Người giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc kê khai, công khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2021.

b) Đối tượng kê khai hằng năm, kê khai bổ sung

- Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 36 Luật PCTN 2018 và Điều 10 của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12/2021.

c) Kê khai phục vụ công tác cán bộ

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật PCTN năm 2018.

2. Tổ chức việc kê khai TSTN

a) Các đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai

- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai lần đầu, kê khai hằng năm, kê khai bổ sung đúng theo quy định: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai của đơn vị¹ gửi về Thanh tra Sở (*trước ngày 11/3/2021*) để tổng hợp, lập danh sách của Sở.

- Hướng dẫn, tổ chức cho người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai TSTN **trước ngày 20/3/2021**.

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

b) Người có nghĩa vụ kê khai TSTN lần đầu

- Có trách nhiệm kê khai theo Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ*); nộp 02 bản kê khai cho Thanh tra Sở.

3. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN

- Thanh tra Sở có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì Thanh tra Sở yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, Thanh tra Sở phải rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát TSTN (Thanh tra Tỉnh).

4. Công khai bản kê khai TSTN

- Thực hiện theo Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Riêng năm 2021, việc công khai bản kê khai phải hoàn thành trước **ngày 31/3/2021**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện việc kê khai TSTN; phân công công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận, quản lý, bàn giao, công khai bản kê khai TSTN theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2000/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kiểm soát TSTN và tổng hợp dự thảo báo cáo kết quả thực hiện của Sở, trình Giám đốc Sở báo cáo về Thanh tra Tỉnh đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, các phòng, đơn vị có khó khăn, vướng mắc liên hệ Thanh tra Sở để được hướng dẫn.

¹ Gồm danh sách người có nghĩa vụ kê khai lần đầu và danh sách người có nghĩa vụ kê khai hàng năm.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- GD và các PGD Sở;
- Lưu: VT, TTr_(TCP, 01b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Dũng